

altenpflege.de Edition

Sách giáo khoa tóm tắt cho đào tạo điều dưỡng - Trọng tâm chăm sóc người cao tuổi

Theo Ahrens

Quyền và Nghĩa vụ nghề nghiệp.

presented by

YES
ARCH
ITEC
TURE.

Thông tin thư mục

Theo Ahrens – Tiểu sử ngắn

Theo Ahrens, sinh năm 1979 gần München, là giáo viên dạy ngành điều dưỡng và là nhà giáo dục điều dưỡng tận tâm. Sau một năm làm công tác xã hội tự nguyện tại bệnh viện, anh hoàn thành khóa đào tạo trở thành y tá và điều dưỡng, tích lũy kinh nghiệm quý báu tại khoa chăm sóc đặc biệt. Được thúc đẩy bởi mong muốn truyền đạt kiến thức, anh đã học sư phạm điều dưỡng và bắt đầu làm giáo viên tại một trường chuyên nghiệp ở München vào năm 2009. Theo được biết đến với phương pháp giảng dạy thực tế và đồng cảm, giúp chuẩn bị cho các điều dưỡng viên tương lai hoạt động trong nghề đầy thách thức. Trong đời sống cá nhân, anh sống cùng vợ và hai con tại Berlin và tham gia tình nguyện để cải thiện điều kiện trong giáo dục điều dưỡng.

Cuốn sách hướng dẫn này được biên soạn từ các tài liệu hiện có của anh ấy với sự hỗ trợ của K.I. Bản dịch được thực hiện tự động.

Xuất bản bởi altenpflege.de

Giá miễn phí.

Bản quyền 2024 altenpflege.de

Các ý kiến và đề xuất cải thiện xin gửi tới team@altenpflege.de

1/1-2412181526

Mục lục

1 Giới thiệu	4
1.1 Mục tiêu của sách giáo khoa ngành này	4
1.2 Ý nghĩa của trách nhiệm pháp lý và nghĩa vụ nghề nghiệp trong chăm sóc người cao tuổi	4
1.3 Vai trò của điều dưỡng trong luật trách nhiệm và trách nhiệm của họ	5
2 Cơ sở pháp lý về trách nhiệm trong chăm sóc người cao tuổi	6
2.1 Định nghĩa và ý nghĩa của trách nhiệm trong nghề chăm sóc điều dưỡng	6
2.2 Sự khác biệt giữa trách nhiệm dân sự, trách nhiệm hình sự và trách nhiệm lao động	6
2.3 Mối quan hệ giữa trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm và vi phạm nghĩa vụ	7
2.4 Các cơ sở pháp lý liên quan (BGB, SGB, Bộ luật Hình sự)	8
3 Các loại trách nhiệm	9
3.1 Trách nhiệm dân sự	9
3.2 Trách nhiệm hình sự	9
3.3 Trách nhiệm pháp lý lao động	10
3.4 Trách nhiệm hợp đồng	11
4 Điều kiện chịu trách nhiệm	12
4.1 Hành vi vi phạm nghĩa vụ	12
4.2 Nguyên nhân và quan hệ nhân quả	13
4.3 Lỗi lầm	13
4.4 Thiệt hại	14
5 Nghĩa vụ nghề nghiệp của điều dưỡng viên	16
5.1 Ý nghĩa của nghĩa vụ nghề nghiệp trong chăm sóc người cao tuổi	16
5.2 Nghĩa vụ đạo đức nghề nghiệp	16
5.3 Nghĩa vụ pháp lý	17
5.4 Nghĩa vụ trong việc lập hồ sơ và báo cáo	18
5.5 Nghĩa vụ bảo mật và giữ bí mật	19
6 Nhiệm vụ của nhân viên chăm sóc đối với cư dân, người thân và đồng nghiệp	20
6.1 Nghĩa vụ đối với cư dân	20
6.2 Nghĩa vụ đối với người thân	20
6.3 Nghĩa vụ đối với đồng nghiệp	21
6.4 Nghĩa vụ đối với cấp trên và người sử dụng lao động	22
7 Các vi phạm nghĩa vụ điển hình và hậu quả của chúng	23
7.1 Vi phạm nghĩa vụ giám sát	23
7.2 Vi phạm nghĩa vụ tài liệu hóa	24
7.3 Vi phạm nghĩa vụ giữ bí mật	24
7.4 Vi phạm nghĩa vụ chăm sóc	25
7.5 Vi phạm quy định vệ sinh	26
8 Tránh các trường hợp trách nhiệm pháp lý	27
8.1 Phòng ngừa thông qua việc ghi chép hồ sơ chăm sóc chính xác (quy tắc 6R)	27
8.2 Tuân thủ quy định vệ sinh	28
8.3 Tránh té ngã thông qua các biện pháp phòng ngừa	28
8.4 Tuân thủ quy định về việc cấp phát thuốc	29
8.5 Đào tạo và bồi dưỡng về cơ sở pháp lý và trách nhiệm nghề nghiệp	30
9 Trách nhiệm trong trường hợp sai sót trong chăm sóc	32
9.1 Những sai lầm trong chăm sóc là gì?	32
9.2 Trách nhiệm đối với sai sót trong chăm sóc (dân sự, hình sự, lao động)	32
9.3 Trách nhiệm chứng minh khi xảy ra sai sót trong chăm sóc	33
9.4 Hậu quả của lỗi chăm sóc	34
10 Ý nghĩa của việc ghi chép chăm sóc trong luật trách nhiệm	36
10.1 Ý nghĩa của việc ghi chép chăm sóc	36
10.2 Nguyên tắc của việc ghi chép (đầy đủ, kịp thời, khách quan)	36
10.3 Các hình thức ghi chép	37
10.4 Những lỗi thường gặp trong việc ghi chép và cách tránh chúng	38
10.5 Hậu quả pháp lý khi tài liệu sai hoặc không đầy đủ	39
11 Ứng xử với các trường hợp trách nhiệm pháp lý trong thực tiễn	40
11.1 Biện pháp khi nghi ngờ trách nhiệm pháp lý	40
11.2 Hợp tác với cấp trên và nhà tuyển dụng	40
11.3 Giao tiếp với cư dân và người thân	41
11.4 Kiểm tra nội bộ và bên ngoài các trường hợp trách nhiệm	42
12 Bảo vệ pháp lý và bảo hiểm cho nhân viên chăm sóc	43
12.1 Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp	43
12.2 Sự khác biệt giữa bảo hiểm trách nhiệm dân sự cá nhân và nghề nghiệp	44
12.3 Chi trả chi phí bởi người sử dụng lao động	44
12.4 Quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp trách nhiệm dân sự	45

1 Giới thiệu

1.1 Mục tiêu của sách giáo khoa ngành này

Cuốn sách hướng dẫn ngành này nhằm cung cấp cho bạn cái nhìn tổng quan rõ ràng về các chủ đề phức tạp liên quan đến luật trách nhiệm và nghĩa vụ nghề nghiệp trong công tác chăm sóc người cao tuổi. Trọng tâm là truyền đạt kiến thức cần thiết để bạn có thể đối mặt với những thử thách hàng ngày về trách nhiệm pháp lý và đạo đức.

Mục tiêu là giúp bạn hiểu rõ các loại trách nhiệm khác nhau và các điều kiện pháp lý của chúng. Bạn sẽ học cách nhận biết các trường hợp trách nhiệm trong công việc hàng ngày, phòng tránh chúng trước và hành động đúng cách khi gặp tình huống khẩn cấp. Đồng thời, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ghi chép chăm sóc và đảm bảo việc thực hiện ghi chép chính xác.

Một khía cạnh quan trọng là hiểu về vi phạm nghĩa vụ, các hậu quả có thể xảy ra và phát triển các chiến lược để tránh chúng. Ngoài ra, bạn cần hiểu và ghi nhớ các nghĩa vụ nghề nghiệp như một phần không thể thiếu của công việc hàng ngày của mình. Nội dung hướng đến việc truyền tải cả cơ sở pháp lý lẫn khuyến nghị thực hành, nhằm hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển chuyên nghiệp của bạn.

1.2 Ý nghĩa của trách nhiệm pháp lý và nghĩa vụ nghề nghiệp trong chăm sóc người cao tuổi

Trong chăm sóc người cao tuổi, trách nhiệm đóng vai trò quan trọng, vì các dịch vụ chăm sóc và nhân viên chăm sóc chịu trách nhiệm lớn đối với cư dân, người thân và xã hội. Trách nhiệm này phát sinh từ nghĩa vụ đảm bảo chất lượng chăm sóc cao, an toàn và tôn trọng. Nếu không thực hiện các nhiệm vụ này có thể dẫn đến hậu quả pháp lý.

Các vấn đề về trách nhiệm chủ yếu liên quan đến lĩnh vực dân sự, hình sự và lao động. Một hậu quả đáng kể có thể là yêu cầu bồi thường dân sự phát sinh khi vi phạm nghĩa vụ do sơ suất hoặc cố ý. Trách nhiệm hình sự liên quan đến lỗi cá nhân của nhân viên chăm sóc, đặc biệt trong những vi phạm nghiêm trọng đe dọa tính mạng hoặc sức khỏe của cư dân. Trong bối cảnh lao động, có thể xảy ra các biện pháp kỷ luật do vi phạm nghĩa vụ bởi người sử dụng lao động, thậm chí đến mức bị sa thải.

Nhiệm vụ nghề nghiệp trong chăm sóc người cao tuổi bao gồm các quy định pháp lý và đạo đức, định hướng hành động của nhân viên chăm sóc. Các nhiệm vụ này đảm bảo cư dân luôn được đối xử với sự tôn trọng và phẩm giá. Bao gồm nghĩa vụ ghi chép cẩn thận, cả đảm bảo chất lượng lẫn làm bằng chứng trong trường hợp trách nhiệm. Các nhiệm vụ khác bao gồm nghĩa vụ giữ bí mật, quy định vệ sinh cũng như nghĩa vụ đào tạo và bồi dưỡng liên tục.

Hành vi sai trái hoặc bỏ qua các nhiệm vụ nghề nghiệp này không chỉ có thể dẫn đến hậu quả pháp lý mà còn làm tổn hại lòng tin của cư dân và người thân của họ nghiêm trọng. Vì vậy, điều quan trọng là phải hiểu và thực hiện ý nghĩa của trách nhiệm và nhiệm vụ nghề nghiệp để đảm bảo chăm sóc người cao tuổi an toàn và đúng về mặt đạo đức. Những nền tảng này tạo nên cơ sở cho một hoạt động nghề nghiệp chuyên nghiệp, không chỉ đáp ứng yêu cầu pháp lý mà còn đặt phúc lợi của cư dân vào trung tâm.

1.3 Vai trò của điều dưỡng trong luật trách nhiệm và trách nhiệm của họ

Nhân viên chăm sóc đóng vai trò then chốt trong trách nhiệm pháp lý, vì họ tiếp xúc trực tiếp với người dân và chịu trách nhiệm cho sự tốt đẹp của họ. Trách nhiệm của họ bao gồm đảm bảo rằng tất cả các biện pháp chăm sóc được thực hiện một cách chuyên nghiệp và cẩn trọng. Trách nhiệm này phát sinh từ nghĩa vụ tuân thủ các quy định pháp lý và đạo đức.

Việc tuân thủ nhiệm vụ cẩn trọng là vô cùng quan trọng. Nhân viên chăm sóc phải luôn thực hiện các biện pháp cần thiết để đảm bảo sự an lành của người dân. Điều này có nghĩa là họ phải nhận diện và phòng ngừa các rủi ro chăm sóc. Quan trọng không chỉ là việc thực hiện thực tế trong chăm sóc, mà còn phải có tài liệu và truyền thông chính xác về những gì đã diễn ra trong thực hành chăm sóc.

Trách nhiệm trong pháp lý cũng có nghĩa là nhân viên chăm sóc phải liên tục nâng cao năng lực chuyên môn của họ. Việc tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng là cần thiết để luôn cập nhật với thực hành chăm sóc và yêu cầu pháp lý mới nhất. Kiến thức cần thiết bao gồm các quy định vệ sinh hiện hành và các biện pháp khẩn cấp cũng như việc sử dụng thiết bị y tế và thuốc men một cách phù hợp.

Việc thực hiện trách nhiệm của họ cũng đòi hỏi nhân viên chăm sóc hợp tác tích cực trong nhóm. Điều này bao gồm việc giao tiếp với các nhà cung cấp dịch vụ y tế khác, người dân và thân nhân của họ. Hồ sơ chăm sóc cẩn thận không chỉ là bằng chứng trong trường hợp trách nhiệm, mà còn phục vụ cho sự hợp tác hiệu quả và đảm bảo chất lượng của dịch vụ chăm sóc.

Để tránh hậu quả của việc vi phạm trách nhiệm này, nhân viên chăm sóc phải nhận thức được vai trò then chốt của họ và thực hiện nó một cách chủ động. Thông qua việc hiểu rõ trách nhiệm của họ trong pháp lý, họ có thể giảm thiểu rủi ro các trường hợp trách nhiệm và cải thiện chất lượng chăm sóc một cách bền vững. Trách nhiệm chủ động này không chỉ bảo vệ người dân, mà còn bảo vệ chính nhân viên chăm sóc khỏi các hậu quả pháp lý và góp phần vào việc bảo vệ danh tiếng chuyên nghiệp.

2 Cơ sở pháp lý về trách nhiệm trong chăm sóc người cao tuổi

2.1 Định nghĩa và ý nghĩa của trách nhiệm trong nghề chăm sóc điều dưỡng

Trách nhiệm pháp lý trong nghề điều dưỡng có nghĩa là nghĩa vụ pháp lý phải chịu trách nhiệm về thiệt hại gây ra do hành vi hoặc sự thiếu sót của bản thân. Trong lĩnh vực chăm sóc người cao tuổi, trách nhiệm pháp lý đóng một vai trò quan trọng, vì các nhân viên chăm sóc có sự tiếp xúc chặt chẽ với những người cần chăm sóc nên có trách nhiệm đặc biệt.

Trách nhiệm pháp lý này mở rộng ra nhiều lĩnh vực khác nhau: trách nhiệm dân sự, hình sự và lao động. Trong thực tế, điều này có thể liên quan đến yêu cầu bồi thường thiệt hại trong trường hợp xảy ra sai sót trong chăm sóc, các hậu quả pháp lý có thể xảy ra đối với vi phạm nghiêm trọng hoặc các biện pháp kỷ luật từ phía nhà tuyển dụng.

Các nhân viên chăm sóc phải nhận thức rõ nghĩa vụ của mình để đảm bảo an toàn và phúc lợi của người nhận chăm sóc. Điều này đòi hỏi một cách làm việc cẩn thận, thường xuyên nâng cao kiến thức và tuân thủ các tiêu chuẩn và quy trình. Chỉ có như vậy mới có thể giảm thiểu rủi ro của các trường hợp trách nhiệm pháp lý.

Ý nghĩa đặc biệt của trách nhiệm pháp lý trong nghề điều dưỡng xuất phát từ sự dễ bị tổn thương của những người cần chăm sóc. Mỗi sai lầm có thể mang lại những hậu quả nghiêm trọng. Do đó, nhận thức về các khung pháp lý là một phần quan trọng của thực hành chăm sóc chuyên nghiệp.

2.2 Sự khác biệt giữa trách nhiệm dân sự, trách nhiệm hình sự và trách nhiệm lao động

Trách nhiệm pháp lý trong chăm sóc người cao tuổi liên quan đến các lĩnh vực pháp luật khác nhau: dân sự, hình sự và lao động. Mỗi lĩnh vực này có các điều kiện và hậu quả riêng.

Trách nhiệm pháp lý dân sự yêu cầu bồi thường thiệt hại khi thiệt hại phát sinh do hành động vô ý hoặc cố ý. Nhân viên chăm sóc có thể bị truy cứu nếu vi phạm các nghĩa vụ cẩn trọng và từ đó gây thiệt hại cho một cư dân. Ví dụ: một cư dân bị ngã vì nhân viên chăm sóc quên đóng thanh chắn giường.

Trách nhiệm pháp lý hình sự xảy ra khi vi phạm các điều luật có thể bị truy tố hình sự. Đây là những hành động có lỗi vi phạm luật hình sự. Hậu quả có thể là phạt tiền hoặc phạt tù. Một ví dụ là gây thương tích cho người khác, chẳng hạn khi một cư dân bị thương do vô ý nghiêm trọng vì thuốc được cấp phát sai.

Trách nhiệm pháp lý lao động liên quan đến mối quan hệ giữa nhân viên chăm sóc và người sử dụng lao động. Đây là những vi phạm nghĩa vụ có thể dẫn đến các biện pháp kỷ luật như cảnh cáo hoặc sa thải. Một trường hợp như vậy có thể xảy ra nếu nhân viên chăm sóc nhiều lần phớt lờ chỉ dẫn công việc và do đó gây gián đoạn hoặc đe dọa quy trình hoạt động.

Sự hiểu biết về những khác biệt này giúp nhân viên chăm sóc đánh giá đúng trách nhiệm của mình và tránh các hậu quả pháp lý. Đào tạo thường xuyên và áp dụng các phương pháp làm việc tuân thủ pháp luật là cần thiết để giảm thiểu rủi ro.

2.3 Mối quan hệ giữa trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm và vi phạm nghĩa vụ

Mối quan hệ giữa trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm và vi phạm nghĩa vụ trong chăm sóc người cao tuổi tạo thành một cơ cấu nhạy cảm, ảnh hưởng quyết định đến cuộc sống hàng ngày của các nhân viên chăm sóc. Trách nhiệm pháp lý phát sinh khi nhân viên chăm sóc vi phạm nghĩa vụ nghề nghiệp của mình và từ đó gây ra thiệt hại. Những vi phạm nghĩa vụ như vậy có thể xuất phát từ sự sơ suất, thiếu hiểu biết hoặc bỏ qua các tiêu chuẩn chăm sóc. Trách nhiệm là nghĩa vụ hành động theo vai trò nghề nghiệp và các nguyên tắc đạo đức.

Trách nhiệm không chỉ dừng lại ở việc tuân thủ các quy định pháp luật mà còn bao gồm cả những suy nghĩ về đạo đức và luân lý, đặt lợi ích của những người cần được chăm sóc làm trung tâm. Vi phạm nghĩa vụ xảy ra khi nhân viên chăm sóc không thực hiện đúng các nhiệm vụ nghề nghiệp của mình, điều này vi phạm các tiêu chuẩn được quy định hoặc thỏa thuận theo hợp đồng.

Các nhân viên chăm sóc cần ý thức về những hậu quả pháp lý có thể xảy ra do hành vi sai trái của họ. Một ví dụ là việc điều trị đau không đầy đủ cho một cư dân, có thể do nhân viên thiếu kiến thức về thuốc. Vi phạm nghĩa vụ này có thể dẫn đến những hậu quả pháp lý dân sự cũng như hình sự và lao động, tùy theo mức độ nghiêm trọng và tác động đến cư dân.

Một mối quan hệ rõ ràng giữa trách nhiệm pháp lý và trách nhiệm giúp phát triển sự hiểu biết tốt hơn về các quyền và nghĩa vụ trong công việc chăm sóc hàng ngày. Các biện pháp phòng ngừa như đào tạo và đưa vào áp dụng các biện pháp đảm bảo chất lượng là rất cần thiết để tránh các lỗi chăm sóc. Việc lập hồ sơ kịp thời và giao tiếp cởi mở trong nhóm cũng hỗ trợ thêm việc giảm thiểu rủi ro pháp lý.

Nhờ đó, có thể bảo vệ hiệu quả an ninh và lợi ích của những người cần được chăm sóc, đồng thời giảm thiểu rủi ro cho các nhân viên chăm sóc bị chịu trách nhiệm pháp lý. Điều này đảm bảo rằng các nhân viên chăm sóc có thể thực hiện nhiệm vụ quan trọng của mình với kiến thức pháp lý cần thiết và sự can trọng thích đáng.

2.4 Các cơ sở pháp lý liên quan (BGB, SGB, Bộ luật Hình sự)

Bộ luật Dân sự (BGB), Bộ luật Xã hội (SGB) và Bộ luật Hình sự (StGB) tạo nên tảng pháp lý cho trách nhiệm và nghĩa vụ nghề nghiệp trong chăm sóc người cao tuổi.

Bộ luật Dân sự (BGB): BGB quy định các yêu cầu về dân sự. Trong chăm sóc người cao tuổi, điều này đặc biệt liên quan đến các yêu cầu bồi thường thiệt hại. Các tiềm năng phát sinh từ việc vi phạm nghĩa vụ cần trọng. Một nhân viên chăm sóc làm tổn hại cư dân một cách thiếu thận trọng hoặc cố ý có thể bị yêu cầu bồi thường theo BGB. Đặc biệt quan trọng là các quy định về hành vi không hợp pháp (§§ 823 ff. BGB), quy định khi nào ai đó phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Bộ luật Xã hội (SGB): SGB bao gồm nhiều tập, nói về các khía cạnh khác nhau của bảo đảm xã hội. Đặc biệt có ý nghĩa đối với chăm sóc người cao tuổi là SGB XI, điều chỉnh bảo hiểm chăm sóc. Nó định nghĩa các quyền lợi, tiêu chuẩn chăm sóc cũng như yêu cầu chất lượng. Việc tuân thủ các tiêu chuẩn này là bắt buộc đối với nhân viên chăm sóc, nhằm đảm bảo an toàn chăm sóc cho cư dân cũng như bảo vệ pháp lý cho nhân viên.

Bộ luật Hình sự (StGB): StGB thiết lập các nền tảng pháp lý hình sự cho các hành vi vi phạm, không chỉ có hậu quả về dân sự mà còn có hậu quả pháp lý hình sự. Trong chăm sóc người cao tuổi, đặc biệt quan trọng là thương tích cơ thể (§§ 223 ff. StGB). Hành vi cấu tạo hoặc cố ý, như cấp phát sai thuốc, có thể bị xử lý theo pháp luật hình sự. Các hành vi phạm tội như vi phạm nghĩa vụ bảo mật (§ 203 StGB) cũng có liên quan, vì chúng ảnh hưởng đến mối quan hệ tin tưởng giữa cư dân và nhân viên chăm sóc.

Sự kết hợp của những nền tảng pháp lý này là rất quan trọng. Nhân viên chăm sóc phải hiểu và tuân thủ cả các quy định dân sự, xã hội và hình sự. Việc đào tạo và nâng cao kiến thức pháp lý là thiết yếu để giảm thiểu rủi ro vi phạm và đảm bảo an toàn cho cư dân. Kiến thức về các bộ luật này và áp dụng chúng trong thực tế là nền tảng của công việc chăm sóc chuyên nghiệp.

3 Các loại trách nhiệm

3.1 Trách nhiệm dân sự

Trong khuôn khổ chăm sóc người cao tuổi, trách nhiệm dân sự liên quan đến nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho người bị hại, khi do hành động hoặc thiếu sót trong chăm sóc mà gây ra thiệt hại. Căn cứ pháp lý chủ yếu là Bộ luật Dân sự Đức (BGB). Đặc biệt, các Điều 823 ff. BGB đóng vai trò then chốt khi nói đến yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm.

Một yêu cầu bồi thường thiệt hại đòi hỏi phải có sự vi phạm nghĩa vụ. Một nhân viên chăm sóc phải tuân thủ cẩn thận cần thiết trong công việc của họ. Nếu họ vi phạm nghĩa vụ cẩn trọng này và do đó gây ra thiệt hại cho cư dân, điều này có thể dẫn đến một trường hợp trách nhiệm pháp lý.

Ví dụ: Một nhân viên chăm sóc để một cư dân không được giám sát, người có nguy cơ bị ngã và bị rơi khỏi giường. Trong trường hợp này, có thể có yêu cầu bồi thường thiệt hại do thương tích, nếu trách nhiệm giám sát bị vi phạm.

Hơn nữa, sự tồn tại của lỗi là cần thiết. Trong đó phân biệt giữa cố ý và vô ý. Hành động vô ý khi người thực hiện bỏ qua sự cẩn thận cần có.

Đối với câu hỏi trách nhiệm, bằng chứng về mối quan hệ nhân quả là quyết định. Phải chứng minh rằng hành vi sai phạm trong chăm sóc là nguyên nhân gây ra thiệt hại. Nếu thiếu bằng chứng này, trách nhiệm thông thường cũng bị loại trừ.

Bồi thường thiệt hại bao gồm cả thiệt hại vật chất và phi vật chất. Thiệt hại vật chất có thể là chi phí điều trị hoặc mất thu nhập. Thiệt hại phi vật chất thường là các yêu cầu bồi thường thương tổn tinh thần. Mức độ bồi thường thương tổn tinh thần dựa vào mức độ đau khổ đã chịu và các tình huống cá nhân của trường hợp.

Cuối cùng cần lưu ý rằng các cơ sở và nhà tuyển dụng phải chịu trách nhiệm cho hành vi sai phạm trong chăm sóc của nhân viên theo khuôn khổ được gọi là "trách nhiệm đối với người thực hiện công việc" (theo Điều 278 BGB). Điều này có nghĩa là, tổ chức có thể bị quy trách nhiệm ngay cả khi nhân viên chăm sóc có thiếu sót. Do đó, nhân viên chăm sóc cần luôn cẩn thận tối đa, vì lợi ích của bản thân cũng như của nhà tuyển dụng.

3.2 Trách nhiệm hình sự

Trách nhiệm hình sự trong chăm sóc người cao tuổi phát sinh khi hành vi của một nhân viên chăm sóc đáp ứng yếu tố cấu thành của một hành vi phạm tội. Các khía cạnh quan trọng của luật hình sự bao gồm sơ suất, tổn thương cơ thể và giết người do thiếu sót.

Khác với trách nhiệm dân sự, trách nhiệm hình sự nhằm trừng phạt bất công và ngăn chặn hành vi sai trái trong tương lai. Trong đó, lỗi cá nhân của một nhân viên chăm sóc được đưa lên hàng đầu.

Sơ suất thường là tiêu chí quan trọng trong các vụ xử lý hình sự. Một nhân viên chăm sóc hành động sơ suất khi bỏ qua sự cần trọng cần thiết và vô ý gây tử vong hoặc gây tổn thương sức khỏe cho một cư dân. Một ví dụ điển hình là không tuân thủ các quy định an toàn, dẫn đến một tai nạn.

Tổn thương cơ thể có thể xảy ra khi một nhân viên chăm sóc qua hành động hoặc thiếu sót ảnh hưởng đến sự nguyên vẹn cơ thể của một cư dân. Điều này cũng bao gồm việc đưa thuốc sai cách, dẫn đến những tổn hại sức khỏe.

Đặc biệt nghiêm trọng là giết người do thiếu sót. Luật pháp yêu cầu nhân viên chăm sóc phải hành động trong những tình huống nhất định để bảo vệ cuộc sống của một cư dân. Nếu không thực hiện điều này mà không có lý do chính đáng, có thể bị xử lý như tội giết người do thiếu sót. Điều quan trọng là phải có một vị thế bảo lãnh, tức là nhân viên chăm sóc có nghĩa vụ pháp lý phải hành động.

Nhân viên chăm sóc cần ý thức về trách nhiệm của mình và các hậu quả pháp lý có thể xảy ra. Vi phạm trách nhiệm cần trọng không chỉ có thể làm tăng mức án cá nhân mà còn ảnh hưởng đến uy tín của cơ sở chăm sóc toàn bộ. Các vụ xử lý hình sự có thể dẫn đến phạt tiền, phạt tù hoặc các hậu quả nghề nghiệp. Vì lợi ích bảo vệ cư dân và sự an toàn pháp lý của chính mình, nhân viên chăm sóc nên luôn hành động cẩn thận và có trách nhiệm..

3.3 Trách nhiệm pháp lý lao động

Trách nhiệm pháp lý lao động trong chăm sóc người cao tuổi liên quan đến việc vi phạm các nghĩa vụ hợp đồng lao động và có thể dẫn đến các biện pháp kỷ luật như cảnh cáo hoặc chấm dứt hợp đồng. Một cảnh cáo là một lời nhắc nhở từ người sử dụng lao động về hành vi sai trái, đồng thời là yêu cầu thay đổi hành vi. Nó thường là điều kiện tiên quyết cho việc chấm dứt hợp đồng dựa trên hành vi. Ví dụ về hành vi đáng bị cảnh cáo là việc thường xuyên đi làm muộn, không tuân thủ các quy định nội bộ hoặc không thực hiện đầy đủ việc ghi chép cần thiết.

Việc chấm dứt hợp đồng hợp lý có thể xảy ra khi mối quan hệ công việc không thể tiếp tục vì lý do cá nhân, hành vi hoặc lý do kinh doanh. Việc chấm dứt hợp đồng do hành vi thường cần có cảnh cáo trước đó và áp dụng khi người lao động lặp lại việc vi phạm của mình, chẳng hạn như hành vi sai trái với cư dân hoặc đồng nghiệp. Trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng đặc biệt, việc chấm dứt hợp đồng không báo trước cũng có thể xảy ra. Điều kiện là có một lý do quan trọng khiến người sử dụng lao động không thể tiếp tục mối quan hệ công việc. Một lý do như vậy có thể là việc trộm cắp thuốc men.

7 Đây chỉ là bản xem trước

Cuốn sách đầy đủ có trên <https://www.altenpflege.de> cho người dùng đã đăng ký. Việc đăng ký và sử dụng đều miễn phí. Ai không muốn đăng ký có thể chuyển khoản số tiền được nêu ở trang 2 qua Paypal tới buchhaltung@factsoft.de và ghi rõ tên sách cũng như địa chỉ email. Sau đó, họ sẽ nhận được PDF gửi qua email.

Bên cạnh việc truy cập miễn phí vào các sách giáo khoa ngắn, việc đăng ký trên [altenpflege.de](https://www.altenpflege.de) còn cho phép ứng tuyển trực tiếp vào các công việc. Và cả việc tự đăng tin tuyển dụng miễn phí. Hãy trở thành một phần của cộng đồng [altenpflege.de](https://www.altenpflege.de).